

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 27-3-2019

V/v: “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tuyển

2. Ông Đoàn Thế Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 850/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về “Tranh chấp về ly hôn của nam nữ chung sống nhưng không đăng ký kết hôn”, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Tổ 10, ấp C, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Tấn L, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Ô1/97A, Khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh L bắt đầu tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2014, nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, anh chị không có con chung, tài sản chung và nợ chung không có.

Anh chị sống H phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh L không tin tưởng chị, hay ghen tuông vô cớ, dùng những lời lẽ thô tục chửi chị, thậm chí còn cầm dao hăm dọa giết chết chị. Từ đó cuộc sống hôn nhân không

H phúc, sống chung mà chị không có cảm giác an toàn lúc nào cũng lo sợ. Do đó chị về nhà mẹ ruột ở và anh chị sống ly thân cách đây khoảng hai năm, thời gian sống ly thân anh L có đến gặp chị khoảng hai đến ba lần, tuy nhiên chỉ kiếm chuyện đập phá đồ đạc trong nhà mà không bàn bạc hàn gắn gia đình, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm chăm sóc đến ai. Do đó chị yêu cầu được ly hôn với anh L.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Tấn L: Anh L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Huỳnh Tấn L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị H và anh L tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2014, mặc dù có đủ điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật, nhưng anh chị không đăng ký kết hôn. Chị H có yêu cầu ly hôn do anh L hay ghen vô cớ, không tôn trọng chị dùng những lời lẽ thô tục chửi chị và hăm dọa giết chị. Đối với anh L, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh vẫn vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình. Xét thấy, do anh chị không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân gia đình không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H với anh L.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 14 và Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H với anh Huỳnh Tấn L.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình. Được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008441 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vui